ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ TÂN QUAN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 306/BC-UBND	*Tân Quan, ngày 19 tháng 12 năm 2025*

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2025 và dự kiến Kế hoạch kinh tế - xã hội năm 2026

Thực hiện chương trình kỳ họp HĐND xã thường lệ cuối năm 2025, UBND xã Tân Quan báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2025 và dự kiến kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026 của xã Tân Quan, như sau:

PHẦN I
ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI, QUỐC PHÒNG - AN NINH NĂM 2025

I. Công tác chỉ đạo, điều hành của UBND xã

Năm 2025 là năm có nghĩa quan trọng, năm cuối thực hiện các nghị quyết đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết của Quốc hội, Chính phủ, Nghị quyết Đại hội Đại biểu đảng bộ tỉnh lần thứ XI, Nghị quyết HĐND tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế xã hội năm 5 và thực hiện tinh gọn tổ, chức bộ máy tiến hành Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh, Đại hội Đại biểu Đảng bộ xã và chuẩn bị, củng cố các yếu tố nền tảng, làm tiền đề để cùng cả nước tự tin bước vào kỷ nguyên mới - Kỷ nguyên vươn mình phát triển giàu mạnh, thịnh vượng của dân tộc hướng tới thực hiện thắng lợi mục tiêu Chiến lược phát triển kinh tế xã hội 10 2021-2030 mươi của cả nước.

Triển khai các Nghị quyết của HĐND xã về kế hoạch phát triển kinh tế xã hội, giao dự toán ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương, kế hoạch đầu tư công năm 2025. UBND xã Tân Quan đã ban hành Quyết định giao dự toán ngân sách nhà nước; tổ chức triển khai các giải pháp thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 của xã Tân Quan.

Bên cạnh đó, thực hiện các chỉ đạo của UBND tỉnh về nhiệm vụ công tác năm 2025, UBND xã đã kịp thời ban hành các Chương trình, kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ năm 2025 cụ thể Chương trình Công tác năm 2025 và các nghị quyết sau khi mô hình chính quyền địa phương 2 cấp đi vào hoạt động. Đồng thời, xã quyết liệt chỉ đạo các phòng ban, trung tâm của xã tập trung triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp theo chỉ đạo của UBND tỉnh, Nghị quyết, Kết luận của Đảng ủy và Nghị quyết của HĐND xã đối với phát triển các ngành lĩnh vực, góp phần đảm bảo hoàn thành các nhiệm vụ đã đề ra trong năm 2025 và các năm tiếp theo.

II. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu theo Nghị quyết của Đảng ủy và Nghị quyết HĐND xã năm 2025

Trước bối cảnh tình hình thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường; khó khăn, thách thức nhiều hơn thuận lợi, thời cơ; dự kiến khả năng thực hiện một số chỉ tiêu theo Nghị quyết của Đảng ủy, Nghị quyết HĐND xã đến hết năm 2025 cụ thể như sau:

1. Các chỉ tiêu vượt mục tiêu Nghị quyết: 05 chỉ tiêu, gồm:

- 01 chỉ tiêu về kinh tế: chỉ tiêu Tổng thu ngân sách nhà nước

- 02 chỉ tiêu về văn hóa - xã hội: *(1) Phấn đấu duy trì và giữ vững 95% trở lên số hộ gia đình được công nhận và giữ vững danh hiệu gia đình văn hóa; (2) Duy trì 95% trở lên khu dân cư được công nhận giữ vững danh hiệu khu dân cư văn hóa; (3) Thu nhập bình quân đầu người đạt 48,82 triệu đồng/người/năm.*

- 01 chỉ tiêu về Quốc phòng - an ninh: chỉ tiêu Thực hiện hoàn thành các nhiệm vụ trong Đề án 06

2. Các chỉ tiêu không đạt mục tiêu Nghị quyết: 0 chỉ tiêu

3. Các chỉ tiêu còn lại đạt mục tiêu Nghị quyết đề ra.

(Chi tiết theo Phụ lục 1 - Đánh giá kết quả các chỉ tiêu kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2025)

III. Kết quả thực hiện nhiệm vụ của ngành, lĩnh vực năm 2025

1. Về Kinh tế

1.1. Sản xuất nông, lâm nghiệp và xây dựng nông thôn mới

- Sản xuất nông nghiệp đảm bảo theo đúng khung thời vụ và kế hoạch, các loại cây trồng sinh trưởng và phát triển tốt. Giá trị sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản (theo giá cố định) ước đạt 1.819 tỷ đồng (đạt 100,2% kế hoạch giao). Tổng diện tích lúa gieo xạ là 157 ha, năng suất ước 3,3 tấn/ha, sản lượng đạt khoảng 416 tấn; lương thực có hạt gieo trồng là khoảng 167 ha, năng suất ước đạt 3,2 tấn/ha, sản lượng đạt khoảng 542 tấn; rau màu gieo trồng khoảng 06 ha, đạt tiến độ theo kế hoạch đề ra. Diện tích cây lâu năm tương đối ổn định so với cùng kỳ với tổng diện tích là 10.721,8 ha[1], cây ăn trái có tổng diện tích là 81,8 ha[2].

- Về chăn nuôi - thú y: Sản xuất chăn nuôi tiếp tục duy trì ổn định, phát triển. Trong năm 2025, trên địa bàn xã Tân Quan đã xuất hiện bệnh Dịch tả lợn Châu Phi, tuy nhiên UBND xã đã quyết liệt chỉ đạo công tác phòng chống dịch bệnh, không để phát sinh thêm ổ dịch mới. Tổng đàn gia súc đạt khoảng 4.734 con[3], trong đó tổng đàn heo đạt trên 3.943 con; tổng đàn gia cầm trên 102.589 con; diện tích nuôi trồng thủy sản khoảng 14,1 hecta.

---

[1] Cây cao su có diện tích là 8.122,5 ha; cây tiêu có diện tích là 566,3 ha; cây điều có diện tích là 2.033 ha.

[2] Quýt: 42,3 ha, sầu riêng: 16,5 ha, bưởi: 12,5 ha. Ngoài ra, còn một số cây ăn trái khác như mít, chôm chôm, nhãn, măng cụt, ổi, chanh… với tổng diện tích cây ăn trái của xã khoảng 10,5 ha..

[3] Heo: 3.943 con; trâu, bò: 477 con; dê: 314 con

- Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới: Báo cáo rà soát đánh giá sơ bộ mức độ đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao; góp ý dự thảo Bộ tiêu chí nông thôn mới các cấp giai đoạn 2026 - 2030.

- Công tác thủy lợi và phòng, chống thiên tai được tập trung lãnh đạo, chỉ đạo; việc khắc phục hậu quả thiên tai được chỉ đạo thực hiện kịp thời. Thành lập Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự theo Nghị định số 200/2025/NĐ-CP ngày 09/7/2025 của Thủ tướng Chính phủ. Xây dựng Kế hoạch thu, chi quỹ Phòng, chống thiên tai năm 2025 trên địa bàn xã Tân Quan theo quy định.

1.2. Về sản xuất công nghiệp - xây dựng: Giá trị sản xuất công nghiệp - xây dựng (theo giá cố định 2010) ước đạt 407 tỷ đồng (đạt 100,74% so với kế hoạch giao). Tỷ lệ hộ dân được sử dụng điện lưới quốc gia ước đạt khoảng 95%, đảm bảo nhu cầu sinh hoạt và sản xuất của người dân và doanh nghiệp. Đề xuất bổ sung cụm công nghiệp mới để tích hợp vào quy hoạch tỉnh Đồng Nai thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

1.3. Về thương mại - dịch vụ: Giá trị sản xuất thương mại - dịch vụ (theo giá cố định 2010) ước đạt 241,4 tỷ đồng (đạt 100,58% so với kế hoạch giao). Các hoạt động thương mại, dịch vụ và chợ truyền thống tiếp tục được duy trì; tình hình hàng hóa trên thị trường ổn định; việc cung ứng lương thực, thực phẩm, nhu yếu phẩm cho người dân được duy trì ổn định, đáp ứng nhu cầu tiêu dùng cơ bản của người dân, không có hiện tượng đầu cơ, găm hàng, thiếu hàng, tăng giá đột biến, đặc biệt là đối với các mặt hàng thiết yếu.

1.4. Phát triển các thành phần kinh tế: Trên địa bàn xã hiện có 86 doanh nghiệp, 268 hộ kinh doanh, 08 hợp tác xã với 68 thành viên, 13 tổ hợp tác với 88 thành viên, 01 sản phẩm OCOP *(trong năm có 02 sản phẩm đã hết hạn nhưng chủ thể không gửi hồ sơ đề nghị tiếp tục công nhận)*. Trong năm đã thành lập mới 40 hộ kinh doanh, thành lập mới 17 doanh nghiệp; điều chỉnh (về vốn, địa chỉ, ngành nghề kinh doanh...) cho 23 hộ kinh doanh; chấm dứt hoạt động đối với 11 hộ kinh doanh. Nhìn chung các HTX có quy mô sản xuất kinh doanh nhỏ lẻ, chưa có phương án sản xuất kinh doanh bền vững, lợi nhuận mang lại cho xã viên chưa cao.

1.5. Công tác quản lý nhà nước về quy hoạch, xây dựng, giao thông tài nguyên và môi trường

- Lĩnh vực quy hoạch: Xây dựng và hoàn thành các quy hoạch quan trọng: quy hoạch chung xây dựng các xã Phước An, Tân Lợi đến năm 2040; Phối hợp hoàn thành Điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Hớn Quản, Điều chỉnh Kế hoạch sử dụng đất năm 2025 huyện Hớn Quản. Đang triển khai các thủ tục để lập Quy hoạch chung xã Tân Quan (sau sắp xếp).

- Lĩnh vực xây dựng: Công tác quản lý cấp giấy phép xây dựng được thực hiện đúng quy định, trong năm đã cấp giấy phép cho 03 trường hợp xây dựng nhà ở riêng lẻ với tổng diện tích là 470m². Thường xuyên kiểm tra giám sát các công trình xây dựng trên địa bàn xã theo đúng quy định, tuyên truyền và xử lý nghiêm tình trạng xây dựng trái phép, lấn chiếm lòng lề đường; Tiến hành rà soát, đề xuất

các biển báo hiệu giao thông tại các vị trí còn thiếu cần lắp đặt để đảm bảo ATGT.

Đề xuất danh mục các công trình để phối hợp xây dựng Đề án Duy tu, sửa chữa, đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị trường học tại các xã, phường trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2025-2027 và Đề án Duy tu, sửa chữa, đảm bảo hạ tầng giao thông, kiến thiết thị chính tại các xã, phường trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2025-2027. Triển khai các thủ tục để lập quy hoạch chung xã Tân Quan. Phê duyệt duy tu, sữa chữa nâng cấp 03 công trình với tổng mức đầu tư khoảng 5,2 tỷ đồng[4]

- Lĩnh vực giao thông: Đến nay toàn xã có tổng số khoảng 290.4km đường giao thông. Trong đó có 46,48km đường huyện (ĐH TTHC Chơn Thành - Tân Quan, ĐH Phước An - Tân Quan, ĐH Tân Lợi - Phước An - Thanh Bình, ĐH Tân Lợi - An Khương - Thanh An, ĐH 09, ĐH 11); Khoảng 244km đường xã, ấp và 17 cầu lớn nhỏ. Trong năm 2025, đang tiếp tục triển khai xây dựng công trình Nâng cấp mở rộng đường ĐH 11 (đoạn từ TTHC xã Quang Minh đi xã Phước An) với tổng mức đầu tư 45 tỷ đồng (Công trình chuyển tiếp từ UBND xã Quang Minh cũ). Thường xuyên chỉ đạo kiểm tra chất lượng các dự án đường giao thông đã và đang đầu tư; Tiến hành rà soát, đề xuất các biển báo hiệu giao thông tại các vị trí còn thiếu cần lắp đặt để đảm bảo ATGT.

- Lĩnh vực tài nguyên và môi trường:

UBND tỉnh Bình Phước đã phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của huyện Hớn Quản *(tại Quyết định số 1305/QĐ-UBND ngày 23/6/2025)*; điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch sử dụng đất năm 2025 của huyện Hớn Quản tại Quyết định số 1452/QĐ-UBND ngày 27/6/2025), làm cơ sở triển khai thực hiện công tác thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất, đền bù giải phóng mặt bằng, …Công tác thu hồi đất, giao đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, chuyển mục đích sử dụng đất được thực hiện theo đúng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất được phê duyệt. Trong năm tiếp nhận 90 hồ sơ, đã giải quyết 74 hồ sơ và đang giải quyết 16 hồ sơ.

Thành lập Ban chỉ đạo và Tổ Công tác triển khai thực hiện Chiến dịch 90 ngày xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn xã Tân Quan theo quy định.

Tập trung chỉ đạo công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng hành lang mở rộng thuộc công trình Phân pha dây dẫn đường dây 110kV từ 177 Bình Long 2 - 175 Mỹ Phước đi qua địa bàn xã Tân Lợi cũ và Phước An cũ.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức về môi trường thông qua việc tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Nước thế giới, Ngày Khí tượng thế giới, Ngày Môi trường thế giới (05/6), Tháng hành động vì môi trường và Ngày Quốc tế đa dạng sinh học (22/5)... Tiến hành kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật bảo vệ môi trường, tài nguyên khoáng sản trên địa bàn xã. Qua kiểm tra đã ban hành 50 Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với tổng số tiền phạt là 160.500.000 đồng. Nhìn chung công tác quản lý khoáng

---

[4] (1) Sửa chữa nhà văn hóa ấp Trường An, xã Phước An, (2) Duy tu, sửa chữa trụ sở làm việc UBND xã Tân Lợi (cũ), (3) Nâng cấp, sửa chữa trụ sở làm việc các cơ quan xã Tân Quan.

sản, chấp hành các quy định của pháp luật về Bảo vệ môi trường trên địa bàn xã luôn được quan tâm, thực hiện đúng quy định.

1.5. Về lĩnh vực tài chính

- Tổng thu ngân sách xã đến tháng 11/2025 là 1 tỷ 233 triệu đồng, đạt 94,5% dự toán UBND tỉnh giao và dự toán HĐND xã giao. Ước thu ngân sách nhà nước cả năm đạt 2.390 triệu đồng, đạt 110% dự toán

- Tổng chi ngân sách xã thực hiện đến tháng 11/2025 là 154 tỷ 970 triệu đồng, đạt 86,6% dự toán UBND tỉnh giao và dự toán HĐND xã giao. Ước chi ngân sách nhà nước cả năm đạt 178 tỷ 943, đạt 100% dự toán.

- Tình hình giải ngân Kế hoạch đầu tư công năm 2025: tổng kế hoạch vốn năm 2025 là 69 tỷ 527 triệu đồng; giải ngân đến tháng 11/2025 là 15 tỷ 436 triệu đồng đạt 22% kế hoạch vốn giao. Ước giải ngân cả năm đạt 100% kế hoạch vốn giao.

2. Văn hóa - xã hội

2.1. Về giáo dục - đào tạo: Công tác dạy và học đã được triển khai thực hiện theo đúng chương trình, kế hoạch năm học đề ra. Hoàn thành nhiệm vụ năm học, tổ chức tổng kết năm học 2024-2025, khai giảng năm học 2025-2026 theo kế hoạch đề ra. Tập trung ổn định nề nếp học sinh và tổ chức học tập theo chương trình năm học 2025-2026; triển khai chương trình "tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời" tại Trường TH&THCS Phước An; Tổ chức Hội nghị họp mặt các thầy cô giáo nhận dịp kỷ niệm 43 năm Ngày Nhà giáo Việt nam (20/11/1982 – 20/11/2025).

2.2. Về y tế

- Công tác trẻ em: triển khai các hoạt động nhân dịp Tết Trung thu; Rà soát, lập danh sách trẻ em thuộc đối tượng bảo trợ xã hội đề nghị Trung tâm Công tác xã hội và Quỹ Bảo trợ xã hội trẻ em tỉnh tặng quà nhân dịp Tết trung thu năm 2025 (tổng số trẻ là 26 trẻ).

- Công tác Y tế: Tiếp tục chỉ đạo tăng cường công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người dân; Chủ động nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống dịch bệnh; Tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với các cơ sở hành nghề y tế tư nhân, công tác đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn xã; Triển khai tuyên truyền phòng chống Tai nạn đuối nước, An toàn vệ sinh thực phẩm, công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu.

- Công tác Bảo trợ xã hội: đã thực hiện chi trả trợ cấp bảo trợ xã hội, bảo trợ hưu trí cho 891 người, kinh phí 553.250.000 đồng. Tổng hợp, cập nhật, theo dõi trên phần mềm quản lý đối tượng bảo trợ xã hội, bảo trợ hưu trí trên phần mềm Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu, đối tượng Bảo trợ xã hội quốc gia kịp thời; Rà soát, chi trả trợ cấp cho đối tượng bảo trợ xã hội, trợ cấp hưu trí theo quy định.

- Công tác an sinh xã hội: ban hành Quyết định số 496/QĐ-UBND ngày

31/8/2025 về việc thành lập Tổ rà soát và Tổ chi trả quà cho Nhân dân trên địa bàn xã Tân Quan nhân dịp kỷ niệm 80 năm Quốc khánh 02/9, đã thực hiện chi trả cho 6.992 hộ/7.015 hộ toàn xã (29.441 nhân khẩu), còn 23 hộ chưa nhận, đạt tỷ lệ 99,67%, với kinh phí 2.953.900.000 đồng

2.3. Về văn hóa, khoa học, thông tin

- Các hoạt động văn hóa - thông tin đáp ứng được nhu cầu người dân, kịp thời phản ánh các sự kiện và tình hình về kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh của địa phương.

- Đã trang bị đường truyền internet phục vụ cho cán bộ công chức và người dân tới liên hệ công việc; Đường truyền số liệu chuyên dùng phục vụ cho Hội nghị truyền hình trực tuyến; Đường truyền phục vụ cho cơ sở dữ liệu đất đai. Hệ thống LAN phục vụ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công xã và trụ sở UBND xã đã được trang bị (đang triển khai nâng cấp lại cho phù hợp với yêu cầu thực tế của chính quyền địa phương 02 cấp). Máy tính cho CBCC có trang bị cơ bản phục vụ công việc (gồm: máy tính, máy in, máy scan, máy photocopy). Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch số 211/KH-UBND ngày 16/6/2025 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/04/2025 của Chính phủ về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về "đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia" trên địa bàn xã Tân Quan; Kế hoạch triển khai phong trào "Bình dân học vụ số" trên địa bàn xã Tân Quan.

2.4. Về lao động việc làm và chính sách xã hội

- Chính sách cho người có công; Công tác bảo trợ xã hội: Các hoạt động thăm, chúc tết, tặng quà và thực hiện các chế độ chính sách xã hội đầy đủ, kịp thời, đúng đối tượng với phương châm "mọi người, mọi nhà đều được vui xuân đón tết". Giải quyết kịp thời các hồ sơ và chi trả trợ cấp cho gia đình chính sách và đối tượng bảo trợ xã hội. Thành lập 04 Đoàn thăm hỏi, tặng quà 15 gia đình chính sách và thân nhân người có công tại địa phương với mức 1.000.000đ/gia đình với tổng kinh phí 15.000.000đ; tặng quà 27/7 từ nguồn của Chủ tịch nước 224 đối tượng, từ Chủ tịch tỉnh 259 đối tượng. Tổng số tiền tặng từ 03 nguồn: 263.500.000đ; giải quyết 01 trường hợp ưu đãi trong giáo dục đối với con đẻ người có công, số tiền 34.583.600 đồng; Giải quyết trợ cấp mai táng phí 15 trường hợp[5] với tổng số tiền mai táng phí: 359.430.000 đồng; cử 1 đại biểu NCC tham gia Viếng lăng Bác, tiếp kiến lãnh đạo Đảng và nhà nước, tham quan các tỉnh thành phía Bắc và 01 đại biểu NCC đại diện tham dự Lễ duyệt binh nhân dịp kỷ niệm 80 năm Quốc khánh nước CHXHCNVN tại thủ đô Hà Nội.

- Công tác giảm nghèo, an sinh xã hội: Công tác xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn xã được tập trung chỉ đạo triển khai quyết liệt. Hoàn thành xây mới và sửa chữa nhà ở cho 20/20 hộ, vượt tiến độ so với tỉnh giao.

---

[5] 02 đối tượng là thương binh; 01 đối tượng là người hoạt động kháng chiến nhiễm chất độc hóa học, 04 đối tượng theo Quyết định 290, 03 đối tượng theo Quyết định 49, 01 đối tượng theo Quyết định 62, 4 đối tượng theo Quyết định 150

- Công tác lao động - việc làm - đào tạo nghề:

Thường xuyên thông tin, thông báo tuyển dụng, thực hiện đa dạng hóa hình thức tư vấn, giới thiệu việc làm trên các phương tiện thông tin đại chúng để người lao động được biết.

- Công tác BHXH, BHYT được quan tâm: Tỷ lệ người dân tham gia BHYT đạt khoảng 95%.

2.5. Công tác dân tộc - tôn giáo

a) Công tác dân tộc:

- Đồng bào DTTS là 8.437/31.354 người, chiếm 27% dân số của xã *(chủ yếu là dân tộc Stiêng; Ngoài ra còn con có đồng bào DTTS khác như Hoa, Tày, Dao, Nùng).* Tình hình đời sống của các dân tộc thiểu số, tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trong vùng đồng bào thiểu số trên địa bàn được ổn định; vai trò Già làng, Người có uy tín tiếp tục được củng cố và phát huy.

- Trong năm, phối hợp với Đoàn Luật sư tỉnh Đồng Nai tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật cho 150 người là trưởng ấp, dân quân thường trực, người nghèo, cận nghèo, người dân tộc thiểu số có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn xã và trao 100 phần quà, mỗi phần 300.000 đồng cho 100 người nghèo, cận nghèo, người dân tộc thiểu số có hoàn cảnh khó khăn; các Hội tin lành và Điểm nhóm đã tặng 540 phần quà, trị giá 217.000.000 đồng cho người dân tộc thiểu số có hoàn cảnh khó khăn, hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn xã; Phối hợp với Sở Nội vụ tổ chức lớp tập huấn, truyền thông nâng cao nhận thức bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới cho 90 đại biểu là người DTTS năm 2025.

b) Công tác tôn giáo: Trên địa bàn xã Tân Quan có 11 cơ sở tôn giáo được Nhà nước công nhận trong đó có 07 cơ sở Phật giáo, 02 cơ sở Công giáo và 02 Chi hội Tin lành. Tình hình hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn xã ổn định, các tôn giáo đoàn kết, đồng bào có đạo và không có đạo chung tay cùng chính quyền địa phương phát triển kinh tế, xã hội. Đa số các cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo đều chấp hành tốt các quy định của pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo, các quy định, điều lệ, hiến chương của tổ chức tôn giáo; bảo tồn và phát huy truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc, hướng con người đạt được các giá trị chân, thiện, mỹ. Tổ chức các đoàn thăm, chúc mừng các cơ sở tôn giáo nhân dịp Tết Nguyên đán Ất Tỵ, Lễ phục sinh 2025, Đại lễ Phật đản Phật lịch 2569 -Dương lịch 2025; tổ chức họp mặt các chức sắc, chức việc, đại diện các cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn xã.

3. Công tác nội chính

3.1. Nội vụ

- Trong kỳ thực hiện tốt công tác sắp xếp, kiện toàn bộ máy và chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan hành chính theo quy định Thực hiện tốt công tác cán bộ và giải quyết các chế độ chính sách cho cán bộ, công chức, viên

chức và người lao động trên địa bàn xã[6].

- Thực hiện tốt công tác thi đua - Khen thưởng trên địa bàn xã[7], UBND xã thành lập Hội đồng, quy chế Thi đua, Khen thưởng xã; tổ chức Hội nghị tuyên dương điển hình tiên tiến lần thứ I (2025 2030); triển khai thực hiện Kế hoạch số 459-KH/TU ngày 28/4/2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy thực hiện Chỉ thị số 41-CT/TW của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thi đua, khen thưởng trong tình hình mới.

3.2. Tư pháp: Ban hành chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2025 và các kế hoạch trong lĩnh vực tư pháp. Công tác hộ tịch và chứng thực sao y được thực hiện đúng theo quy định. Thực hiện nghiêm Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15; Luật sửa đổi bổ sung của Luật ban hành văn ban quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15; Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 1/04/2025 của Thủ tướng Chính phủ về quy định một số điều, biện pháp thi hành luật bản hành văn bản quy phạm pháp luật. Công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của HĐND và UBND xã cơ bản đã đáp ứng yêu cầu mục tiêu quản lý nhà nước, quy định các biện pháp phát triển kinh tế - xã hội, củng cố an ninh - quốc phòng, giữ vững trật tự - xã hội của địa phương, cụ thể hóa các chủ trương, nghị quyết của Đảng ủy đã đề ra[8].

Thực hiện Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật, UBND xã đã tiến hành tự kiểm tra, rà soát văn bản QPPL do địa phương ban hành trong năm 2025[9]. Công tác kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật tại

---

[6] UBND xã ban hành Quyết định: phân công kiêm nhiệm chức vụ: 01 trường hợp; tiếp nhận và phân công công tác: 33 trường hợp; thực hiện quy trình bổ nhiệm lại viên chức lãnh đạo quản lý đối với 4 trường hợp; phân bổ biên chế công chức trong các cơ quan hành chính của UBND xã; biên chế viên chức, số lượng hợp đồng lao động thực hiện công việc chuyên môn trong đơn vị sự nghiệp công lập; số lượng người hoạt động không chuyên trách và số lượng hợp đồng hỗ trợ, phục vụ tại các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND xã; giải quyết nghỉ thôi việc theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 67/2025/NĐ-CP) đối với 03 trường hợp (trong đó có 01 viên chức). Tổng kinh phí đề nghị là 2.274.243.075 đồng); trình Sở Nội vụ phê duyệt danh sách thôi việc theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ đối với 18 trường hợp. Tổng kinh phí đề nghị là 3.588.799.500 đồng.

[7] khen thưởng các tập thể, cá nhân trong công tác Giáo dục – Đào tạo năm học 2024-2025; đề xuất khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, tiêu biểu trong các phong trào thi đua yêu nước (tổng cộng: Khen thưởng 11 tập thể, 26 cá nhân; Tuyên dương: 22 tập thể, 103 cá nhân); đề xuất tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ cho 6 cá nhân trong công tác Giáo dục – Đào tạo năm học 2024-2025

[8] UBND xã đã ban hành các Quyết định: Quyết định số 38/2025/QĐ-UBND ngày 11/7/2025 về Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Văn phòng HĐND-UBND xã; Quyết định số 39/2025/QĐ-UBND ngày 11/7/2025 về Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Văn hoá – Xã hội xã; Quyết định số 40/2025/QĐ-UBND ngày 11/7/2025 về Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Kinh tế xã Tân Quan; Quyết định số 41/2025/QĐ-UBND ngày 11/7/2025 về Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Phục vụ hành chính công xã Tân Quan; Quyết định số 42/2025/QĐ-UBND ngày 11/7/2025 về Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã Tân Quan; Quyết định số 01/2025/QĐ-UBND ngày 06/11/2025 về Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân xã Tân Quan, nhiệm kỳ 2021-2026.

[9] tự kiểm tra 06/06 văn bản QPPL do UBND xã ban hành trong năm 2025, phát hiện có một số lỗi nhỏ về kỹ thuật trình bày và căn cứ ban hành văn bản và UBND xã ban hành quyết định điều chỉnh.

địa phương được duy trì nghiêm túc, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, hạn chế tình trạng ban hành văn bản sai thẩm quyền hoặc trái quy định, qua đó bảo đảm tính minh bạch, công khai trong hoạt động hành chính.

3.3 Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo

- Công tác tiếp dân: Trong năm lãnh đạo Đảng ủy, UBND xã, các phòng, ban chuyên môn thuộc UBND xã đã tổ chức tiếp công dân tại Trụ sở tiếp công dân xã được 66 lượt. UBND xã thường xuyên quan tâm, chỉ đạo các ngành tổ chức thực hiện nghiêm công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo trên địa bàn; đồng thời định hướng, tập trung xử lý, giải quyết các vụ việc có yếu tố phức tạp, đông người, vụ việc kéo dài. Chủ tịch UBND xã thực hiện nghiêm túc trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác tiếp công dân, đã ban hành Kế hoạch tiếp công dân hàng năm của lãnh đạo xã và niêm yết công khai tại Trụ sở Tiếp công dân xã, đăng tải trên trang thông tin điện tử xã;

- Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh: Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh: Tổng số 38 đơn. Số đơn đủ điều kiện xử lý: 38 đơn; đơn không thuộc thẩm quyền: 0 đơn; đơn thuộc thẩm quyền: 38 đơn (01 đơn tố cáo, 01 đơn khiếu nại, 36 đơn kiến nghị, phản ánh); đã giải quyết: 22/38 đơn (01 đơn tố cáo, 01 đơn khiếu nại, 20 đơn kiến nghị), đang giải quyết: 16/38 đơn kiến nghị.

4. Quốc phòng - an ninh

4.1. Quốc phòng: Tham mưu thực hiện tốt nhiệm vụ quân sự, quốc phòng địa phương, dân quân tự vệ, bồi dưỡng cập nhật kiến thức quốc phòng an ninh. Xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên, duy trì huấn luyện, công tác trực sẵn sàng chiến đấu, phòng chống thiên tai, dịch bệnh. Làm tốt công tác tuyển chọn gọi công dân nhập ngũ đạt 100% chỉ tiêu trên giao

4.2. An ninh: Tình hình trên các lĩnh vực công tác được giữ vững ổn định, nội bộ các cơ quan, ban ngành đoàn kết, chưa phát hiện dư luận phức tạp, bất thường, gây bức xúc trong cán bộ, Đảng viên và Nhân dân. Quyết liệt thực hiện cao điểm tấn công trấn áp tội phạm, tệ nạn xã hội giữ gìn ANTT trước trong và sau Tết Nguyên đán 2025. Lực lượng chức năng thường xuyên tổ chức các hoạt động tuần tra kiểm soát, tuần tra vũ trang để đảm bảo ANTT trên địa bàn nhằm ngăn chặn các hành vi vi phạm về vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ; tăng cường kiểm tra, kiểm soát, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm hành vi vi phạm.

Trong kỳ xảy ra 09 vụ - 11 đối tượng phạm pháp hình sự về trật tự xã hội, đã điều tra làm rõ 09/09 vụ. *Giảm 06 vụ=40% so với cùng kỳ năm trước.* Hành vi chủ yếu là xâm phạm về sức khoẻ (cố ý gây thương tích, làm nhục người khác), sở hữu (cướp, trộm, lừa đảo, lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản); đã phát hiện 03 vụ- 03 đối tượng vi phạm hành vi vận chuyển hàng cấm là pháo nổ, *bằng số vụ phát hiện so với năm trước.* Bên cạnh đó còn phát hiện, xử lý vi phạm hành chính trên lĩnh vực kinh tế 02 vụ - 02 đối tượng về hành vi tàng trữ pháo nổ; đã phát hiện 05 vụ - 05 đối tượng vi phạm hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý và sử dụng trái phép chất ma tuý. Lực lượng Công an xã đã phát hiện và lập hồ sơ

xử phạt vi phạm hành chính 57 vụ - 57 đối tượng vi phạm. Lập hồ sơ và bắt đưa đối tượng vào cơ sở CNBB 15 trường hợp; xảy ra 07 vụ TNGT, làm chết 05 người, bị thương 05 người.

II. Đánh giá chung về kết quả thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp năm 2025

1. Kết quả đạt được

- Trong bối cảnh tình hình kinh tế thế giới và trong nước còn nhiều khó khăn, thách thức, đan xen với những thời cơ thuận lợi mới, UBND xã Tân Quan đã nỗ lực tập trung chỉ đạo quyết liệt, đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội. Với sự lãnh đạo của Đảng ủy, sự giám sát của HĐND xã, sự điều hành quyết liệt của UBND xã cùng sự đồng lòng của cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân, kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 của xã Tân Quan đạt được nhiều kết quả tích cực; các ngành, lĩnh vực chủ yếu tiếp tục phục phục hồi và tăng trưởng; sản xuất nông nghiệp trên địa bàn phát triển ổn định; hoạt động kinh doanh, dịch vụ tiếp tục phát triển; giá một số mặt hàng thiết yếu trên thị trường tương đối ổn định; công tác thu ngân sách, giải ngân vốn đầu tư công, công tác lập quy hoạch chung xã, công tác chuyển đổi số… được tập trung chỉ đạo.

- Sau hơn năm tháng triển khai mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, bộ máy hành chính tại xã Tân Quan được tin gọn, phân cấp rõ ràng, nâng cao hiệu lực và hiệu quả công vụ. Các hoạt động văn hóa thể thao diễn ra sôi nổi; chính sách về giáo dục, y tế, an sinh xã hội được triển khai đồng bộ, hiệu quả. Trong lĩnh vực quốc phòng - an ninh, các nhiệm vụ quân sự, phòng chống thiên tai, cháy nổ được thực hiện nghiêm, kết hợp với công tác nắm tình hình và đấu tranh thông tin xấu, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự xã hội góp phần phát triển kinh tế - xã hội.

2. Khó khăn, hạn chế

Bên cạnh kết quả đạt được, tình hình kinh tế - xã hội trên địa bàn xã đến thời điểm hiện tại vẫn còn những khó khăn, hạn chế, cụ thể:

- Khối lượng công việc lớn, yêu cầu triển khai nhiều nhiệm vụ mới (như tinh giản biên chế theo Nghị định 154, giải quyết nghỉ việc theo Nghị định 178, tổ chức các hoạt động mới về văn hóa - xã hội…) trong khi nhân lực còn hạn chế, dẫn đến áp lực cao trong tham mưu và thực hiện.

- Một số chế độ, chính sách phải xin ý kiến, thẩm định và chờ phê duyệt từ cấp trên (như kinh phí tinh giản, chế độ người hoạt động không chuyên trách), nên tiến độ giải quyết đôi khi chưa kịp thời, gây tâm tư cho cán bộ và nhân dân.

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị công nghệ thông tin tuy đã được đầu tư nhưng vẫn chưa đồng bộ, cần tiếp tục nâng cấp để đáp ứng yêu cầu của cải cách hành chính và chuyển đổi số.

- Việc triển khai thực hiện chuỗi liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm vẫn còn nhiều khó khăn; Tình hình dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm vẫn còn xảy

ra nhất là dịch tả lợn Châu Phi gây nhiều thiệt hại cho người dân; Nhân viên thú y cơ sở chưa được bố trí; nhân viên kiểm soát giết mổ tại các cơ sở giết mổ hiện tại không có gây khó khăn cho công tác phòng, chống dịch, xây dựng vùng ATDB động vật trên địa bàn.

- Tình hình tội phạm về trật tự xã hội vẫn còn xảy ra, tuy được kìm giảm nhưng chưa bền vững và tiềm ẩn nhiều vấn đề phức tạp nhất là nhóm tội phạm về sở hữu, lừa đảo qua không gian mạng.

3. Các nguyên nhân chủ yếu

- Sau khi thực hiện chính quyền 02 cấp, các đối tượng người dân tộc thiểu số trên địa bàn xã Phước An cũ (khoảng 733 hộ/2885 người) không được hỗ trợ chi phí mua BHYT (theo quy định tại khoản 5 Điều 70 Nghị định số 188/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số của Luật Bảo hiểm Y tế).

- Nguồn lực để thực hiện đầu tư cơ sở vật chất trong chuyển đổi số còn hạn chế.

- Khối lượng công việc chuyên môn nhiều, số lượng cán bộ công chức ít, mỗi công chức phải kiêm nhiệm nhiều nhiệm vụ nên cnhr hưởng đến chất lượng tham mưu thực hiện nhiệm vụ.

- Do yêu cầu chất lượng sản phẩm cao, sản phẩm chưa đảm bảo tính liên tục trong sản xuất hàng hóa, đơn vị có khả năng liên kết tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp chưa nhiều.

PHẦN II

KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2026

I. Dự báo tình hình

Năm 2026 là năm diễn ra Đại hội lần thứ XIV của Đảng, tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp, cũng là năm đầu triển khai Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội (KTXH) 5 năm 2026 - 2030, bước vào Kỷ nguyên vươn mình phát triển giàu mạnh, thịnh vượng của dân tộc, tăng trưởng hai con số ngay từ năm 2026. Tuy nhiên, tình hình thế giới dự báo tiếp tục có những thay đổi sâu sắc, phức tạp, khó lường, nhiều khó khăn, thách thức. Nền kinh tế tập trung giải quyết các điểm nghẽn, vấn đề nội tại, đồng thời thích ứng hiệu quả hơn với bối cảnh toàn cầu mới.

II. Mục tiêu tổng quát

Tổ chức triển khai, cụ thể hóa Kế hoạch, chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đảng bộ xã Tân Quan lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030, thực hiện 07 Nghị quyết quan trọng của Bộ Chính trị gồm: (1) Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, (2) Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24 tháng 01 năm 2025 về hội nhập quốc tế trong tình hình mới, (3) Nghị quyết số 66 NQ/TW ngày 30

tháng 4 năm 2025 về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật, (4) Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04 tháng 5 năm 2025 về phát triển kinh tế tư nhân; (5) Nghị quyết số 70-NQ/TW ngày 20 tháng 8 năm 2025 của Bộ 8 Chính trị về bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; (6) Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22 tháng 8 năm 2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo và (7) Nghị quyết số 72 NQ/TW ngày 09 tháng 9 năm 2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân.

Tổ chức triển khai, cụ thể hóa các kế hoạch đột phá của xã gồm: (1) xây hựng hạ tầng giao thông nhằm đáp ứng nhu cầu giao thông ngày càng tăng của nhân dân, hình thành mối liên kết với các xã, phường, các tuyến đường kết nối với Quốc lộ 13, Quốc lộ 14, phục vụ đắc lực cho sự phát triển của địa phương; (2) đẩy mạnh khoa học, công nghệ gắn với chuyển đổi số toàn diện trên các lĩnh vực, chú trọng thực hiện trong lĩnh vực nông nghiệp; (3) Tập trung phát triển nguồn nhân lực trong hệ thống chính trị xã, chú trọng trong đội ngũ cán bộ, công chức viên chức ngành y tế, giáo dục, công nghệ thông tin, khoa học công nghệ. Đẩy mạnh cải cách hành chính; xây dựng nền hành chính chuyên nghiệp, hiện đại gắn với phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số. Cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh, tăng cường sức chống chịu của nền kinh tế. Thúc đẩy liên kết vùng; triển khai thực hiện có hiệu quả đồng bộ quy hoạch tỉnh, quy hoạch chung xã. Tiếp tục đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; thúc đẩy nghiên cứu, chuyển giao, ứng dụng khoa học công nghệ, chú trọng đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực. Quản lý hiệu quả tài nguyên môi trường, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu. Phát triển kinh tế đi đôi với thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, tập trung nâng cao đời sống vật chất, tinh thần và sức khỏe của Nhân dân; phát huy giá trị văn hóa và con người trở thành nguồn lực, động lực quan trọng trong phát triển kinh tế -xã hội của xã. Thực hiện tốt công tác xây dựng bộ máy hành chính nhà nước; công tác tư pháp và phòng chống tham những, lãng phí, tiêu cực. Củng cố, tăng cường tiềm lực quốc phòng, an ninh; ổn định chính trị - xã hội và an toàn, an ninh cho nhân dân.

III. Dự kiến các chỉ tiêu chủ yếu năm 2026

a. Các chỉ tiêu kinh tế (07 chỉ tiêu)

- Cơ cấu kinh tế: Công nghiệp - Xây dựng: 22%; Nông, lâm nghiệp, thủy sản: 68%, Dịch vụ: 10%.

- Tốc độ tăng thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn so với năm 2025 từ 10-12%.

- Số doanh nghiệp thành lập mới 03 doanh nghiệp, số hộ kinh doanh thành lập mới 50 hộ.

- Tốc độ tăng tổng giá trị sản phẩm trên địa bàn 12,02%.

- Phấn đấu thành lập mới 01 hợp tác xã, công nhận mới 01 sản phẩm OCOP.

- Thu nhập bình quân đầu người khoảng 53 triệu đồng/người/năm.

- Tỷ lệ hộ dân sử dụng điện lưới quốc gia đạt 95%.

b. Các chỉ tiêu về Văn hóa - xã hội (11 chỉ tiêu)

- Duy trì 03 trường đạt chuẩn quốc gia.

- Duy trì xã đạt chuẩn quốc gia về y tế.

- Tỷ lệ tiêm vắc xin cho trẻ em dưới 1 tuổi đạt 100% chỉ tiêu vắc xin giao.

- Tỷ lệ trẻ em đến tuổi đến trường đạt 100%.

- Tỷ lệ dân số tham gia Bảo hiểm y tế phấn đấu đạt 95%.

- Tỷ lệ hộ nghèo (theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2026-2030) giảm từ 1-1,5%.

- Tỷ lệ hộ dân được sử dụng nước sạch hợp vệ sinh là 100%

- Tỷ lệ cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hóa 100%.

- Phấn đấu duy trì và giữ vững 97% trở lên số hộ gia đình được công nhận và giữ vững danh hiệu gia đình văn hóa.

- Duy trì 96% trở lên khu dân cư được công nhận giữ vững danh hiệu khu dân cư văn hóa.

- Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến mức độ toàn trình đủ điều kiện phấn đấu đạt 100%.

c. Các chỉ tiêu về môi trường (02 chỉ tiêu)

- Tỷ lệ chất thải y tế được xử lý 100%.

- Tỷ lê chất thải rắn sinh hoạt được thu gom, xử lý đảm bảo tiêu chuẩn, quy chuẩn đối với nông thôn đạt 80%.

d. Các chỉ tiêu về quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội (03 chỉ tiêu)

- Hoàn thành 100% chỉ tiêu tuyển quân hằng năm, tổ chức giáo dục kiến thức quốc phòng và an ninh cho các đối tượng theo quy định.

- Phấn đấu kéo giảm số vụ về trật tự xã hội; công tác đảm bảo trật tự an toàn xã hội đạt 100%.

- Xây dựng xã không có ma túy đạt 100%.

(Chi tiết theo Phụ lục 2 - Đề xuất một số chỉ tiêu kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2026 của xã Tân Quan)

3. Nhiệm vụ và giải pháp thực hiện các mục tiêu trên

3.1. Về phát triển kinh tế

- Triển khai hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đề ra trên các lĩnh vực theo chỉ đạo của UBND tỉnh, Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ xã,

Nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã về các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế xã hội 5 năm 2026 - 2030, trong đó tập trung đẩy nhanh thực hiện các Chương trình, kế hoạch triển khai các nhiệm vụ đột phá.

- Đẩy mạnh cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, khuyến khích đổi mới sáng tạo, thu hút mọi nguồn lực cho phát triển; triển khai hiệu quả Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ.

- Đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh; đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công. Đẩy mạnh phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

- Tiếp tục thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp kích cầu tiêu dùng, đẩy mạnh cuộc vận động "Người Việt Nam dùng hàng Việt Nam", Chương trình mỗi xã một sản phẩm OCOP; khuyến khích phát triển thương mại điện tử, thanh toán trực tuyến. Xây dựng thương hiệu hàng Việt Nam chất lượng cao; mở rộng, khai thác hiệu quả thị trường mới.

- Chỉ đạo thực hiện hiệu quả các biện pháp thu ngân sách, phấn đấu hoàn thành hoặc vượt mức dự toán thu ngân sách được giao. Triệt để tiết kiệm các khoản chi thường xuyên, rà soát, cắt giảm các nhiệm vụ chi chưa thực sự cần thiết, chậm triển khai,... dành nguồn lực cho phát triển kinh tế - xã hội, phòng chống dịch bệnh, thực hiện các nhiệm vụ chi an sinh xã hội, đảm bảo an ninh quốc phòng và cải cách chính sách tiền lương.

- Tăng cường quản lý chi đầu tư xây dựng cơ bản theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công. Đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý ngân sách nhà nước.

- Triển khai cụ thể hóa hiệu quả các chỉ tiêu, nhiệm vụ của Chương trình hành động của UBND xã về thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04 tháng 5 năm 2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân. Phát triển mạnh mẽ tổ chức kinh tế tập thể, hợp tác xã; xây dựng kinh tế tập thể, hợp tác xã phải gắn với chương trình xây dựng nông thôn mới và chương trình phát triển kinh tế xã hội của xã.

- Tăng cường thực hiện đồng bộ các giải pháp để huy động và phân bổ hiệu quả các nguồn lực đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng. Phấn đấu hoàn thành mục tiêu xây dựng các tuyến đường xã.

- Thực hiện hoàn thành Quy hoạch chung xã theo quy định trên cơ sở khai thác, phát huy tối đa tiềm năng, lợi thế của từng ngành, lĩnh vực, mở ra không gian, động lực phát triển mới và các quy hoạch kỹ thuật chuyên ngành. Tăng cường quản lý công tác quy hoạch xây dựng, quy hoạch nông thôn, các cụm công nghiệp; nâng cao chất lượng lập, thẩm định các đề án quy hoạch và quản lý chất lượng công trình xây dựng. Khẩn trương hoàn thành công tác chuẩn bị đầu tư, giao đất cho thuê đất cho phép chuyển mục đích sử dụng đất đối theo đúng quy định.

3.2. Về phát triển văn hoá - xã hội

- Triển khai quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị. Thúc đẩy nghiên cứu, chuyển giao, ứng dụng khoa học công nghệ, chú trọng đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn; thúc đẩy khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số.

- Thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ chính trị về đột phá giáo dục và đào tạo, tiếp tục nâng cao chất lượng dạy và học, thực hiện nhiệm vụ năm học theo đúng kế hoạch và Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ chính trị về chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân, tăng cường chăm sóc sức khỏe ban đầu, nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh, đẩy mạnh tuyên truyền nâng cao nhận thức phòng bệnh.

- Thực hiện tốt chính sách ưu đãi người có công với cách mạng, phúc lợi xã hội, giảm nghèo bền vững, chính sách an sinh xã hội, chăm sóc trẻ em, bình đẳng giới, chính sách dân tộc, tôn giáo, nhất là đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ y tế bảo đảm số lượng, chất lượng, cơ cấu, gắn với nâng cao y đức nghề nghiệp.

3.3. Quản lý hiệu quả tài nguyên môi trường, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu

- Quản lý, bảo vệ và khai thác, sử dụng hợp lý nguồn tài nguyên, khoáng sản. Tăng cường quản lý đất đai, triển khai có hiệu quả phương án khai thác, quản lý và sử dụng quỹ đất công.

- Tăng cường phòng chống thiên tai, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, bảo đảm an ninh nguồn nước, giảm thiểu tác động tiêu cực của hạn hán. Chủ động xây dựng kế hoạch, phương án điều tiết, bảo đảm đủ nước cho sản xuất nông nghiệp.

- Tổ chức kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ, kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp gây ô nhiễm môi trường; kiểm soát tốt môi trường tại các cơ sở sản xuất, trang trại chăn nuôi không để xảy ra sự cố môi trường phức tạp. Đẩy mạnh phân loại rác thải tại nguồn.

3.4. Thực hiện tốt công tác tổ chức bộ máy hành chính nhà nước; công tác tư pháp và phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

- Chỉ đạo thực hiện tốt cuộc bầu cử Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031, đảm bảo dân chủ, đúng luật, an toàn, tiết kiệm và thành công tốt đẹp.

- Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện tổ chức bộ máy tinh, gọn, mạnh, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả; Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, tư pháp; triển khai hiệu quả Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/03/2025 của Chính phủ. Nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp; siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành

chính; kiên quyết xử lý, khắc phục triệt để tình trạng cán bộ, công chức, viên chức né tránh, đùn đẩy trách nhiệm, gây khó khăn đối với doanh nghiệp, người dân; nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ, bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng và hiệu quả công việc. Thực hiện các giải pháp nâng cao chỉ số cải cách hành chính, nâng cao các chỉ số cải cách hành chính.

- Đẩy mạnh tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật, nâng cao hiệu lực hiệu quả quản lý nhà nước và chất lượng các dịch vụ công trong lĩnh vực hành chính tư pháp, bổ trợ tư pháp, nhất là các lĩnh vực xã hội hóa như: công chứng, luật sư, thừa phát lại…

- Phát huy hiệu quả công tác tiếp công dân và giải quyết đơn thư phản ánh, khiếu nại, tố cáo của công dân; chủ động rà soát, phối hợp giải quyết kịp thời các vụ việc khiếu nại, tố cáo phức tạp, tồn đọng, kéo dài ngay từ cơ sở, bảo đảm đúng quy định, không để phát sinh điểm nóng. Chủ động phòng ngừa, ngăn chặn các hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, lợi ích nhóm, lợi ích cục bộ; nâng cao hiệu quả phòng chống tham nhũng qua thanh tra, phối hợp giữa các cơ quan liên quan. Tuyên truyền, quán triệt thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; thực hiện nghiêm quy chế dân chủ cơ sở, quy chế chi tiêu nội bộ. Bảo đảm công khai minh bạch trong phân bổ, sử dụng ngân sách, mua sắm tài sản công, huy động vốn và quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội.

3.5. Về đảm bảo quốc phòng - an ninh

- Phát huy sức mạnh tổng hợp, huy động hiệu quả các nguồn lực, xây dựng, củng cố nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với nền an ninh nhân dân, thế trận an ninh nhân dân vững mạnh; chú trọng xây dựng cơ sở vững mạnh toàn diện, xây dựng "thế trận lòng dân" vững chắc; quy hoạnh, bố trí đất xây dựng Trụ sở Ban Chỉ huy quân sự cấp xã. Triển khai chặt chẽ công tác giáo dục quốc phòng, an ninh; thường xuyên cập nhật, bổ sung những vấn đề mới từ thực tiễn vào bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh phù hợp với từng đối tượng.

- Triển khai đồng bộ, hiệu quả các biện pháp bảo vệ an ninh, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội và phòng, chống tội phạm; kịp thời phát hiện, giải quyết hiệu quả các vụ, việc phức tạp về an ninh, trật tự ngay tại cơ sở; kiên quyết không để xảy ra đột xuất, bất ngờ trong mọi tình huống. Tiếp tục thực hiện cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm, xử lý nghiêm các vi phạm và đẩy mạnh các hoạt động tuần tra, kiểm soát, bảo đảm trật tự, an toàn giao thông; phòng ngừa cháy, nổ tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh, khu dân cư, địa điểm tổ chức các lễ hội, nơi tập trung đông người. Tiếp tục thực hiện tốt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn.

- Thực hiện có hiệu quả đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước. Huy động và kết hợp nguồn lực bên ngoài với nguồn lực của xã để phục vụ phát triển kinh tế - xã hội trong tình hình mới.

Trên đây là tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2025 và dự kiến Kế hoạch kinh tế - xã hội năm 2026 của UBND xã Tân Quan./.

***Nơi nhận*:**
- Như trên;
- UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- Thường trực UBMTTQVN xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- Các Ban HĐND xã;
- Thành viên UBND xã;
- Văn phòng Đảng ủy;
- Công an; BCH Quân sự xã;
- Các phòng chuyên môn, trung tâm thuộc xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- LĐVP; CC: Anh;
- Trưởng các ấp trên địa bàn xã;
- Lưu VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ TÂN QUAN T. ĐỒNG NAI

Nguyễn Hồ Nam

Phụ lục 1

Đánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2025

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2025				
			Mục tiêu	Ước thực hiện năm 2025	So sánh ước thực hiện năm 2025 với mục tiêu Nghị quyết (%)	Đánh giá mức độ hoàn thành	Đơn vị báo cáo
I	**Về Kinh tế (8 chỉ tiêu)**						
1	Giá trị sản phẩm trên địa bàn	Tỷ đồng	2.462,6	2.467,4	100,19	Vượt	Thống kê tỉnh
-	Giá trị nông - lâm - thủy sản	Tỷ đồng	1.818,6	1.819	100,02	Vượt	Thống kê tỉnh
-	Công nghiệp - Xây dựng đồng	Tỷ đồng	404	407	100,74	Vượt	Thống kê tỉnh
-	Thương mại - Dịch vụ	Tỷ đồng	240	241,4	100,58	Vượt	Thống kê tỉnh
2	Thu nhập bình quân đầu người	Triệu đồng/người/năm	48,82	50	103,14	Vượt	Thống kê tỉnh
3	Tốc độ tăng tổng giá trị sản phẩm trên địa bàn	%	12,41	12,41	100	Đạt	Thống kê tỉnh
4	Thu ngân sách trên địa bàn	Triệu đồng	2.170	2390	110	Vượt	Phòng Kinh tế
5	Duy trì xã đạt chuẩn nông thôn mới	xã				Đạt	Phòng Kinh tế
6	Duy trì hoạt động hiệu quả 05 hợp tác xã, 13 tổ hợp tác					Đạt	Phòng Kinh tế

7	Tỷ lệ hộ dân sử dụng điện lưới quốc gia	%	95	95	100	Đạt	Phòng Kinh tế
8	Tỷ lệ hộ dân được sử dụng nước sạch hợp vệ sinh	%	100	100	100	Đạt	Phòng Kinh tế
II	**Chỉ tiêu về Văn hóa - xã hội (9 chỉ tiêu)**						Phòng Văn hóa - xã hội
9	Duy trì 03 trường đạt chuẩn quốc gia	Trường	Duy trì	3/8	Đã duy trì	Đạt	Phòng Văn hóa - xã hội
10	Duy trì xã đạt chuẩn quốc gia về y tế	xã	Duy trì	Đã duy trì	Đã duy trì	Đạt	Phòng Văn hóa - xã hội
11	Tỷ lệ tiêm vắc xin cho trẻ em dưới 1 tuổi chỉ tiêu vắc xin giao	%	100	100	100	Đạt	Phòng Văn hóa - xã hội
12	Tỷ lệ trẻ em đến tuổi đến trường	%	100	100	100	Đạt	Phòng Văn hóa - xã hội
13	Tỷ lệ bao phủ Bảo hiểm y tế	%	95	95	100	Đạt	Phòng Văn hóa - xã hội
14	Tỷ lệ cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hóa	%	100	100	100	Đạt	Phòng Văn hóa - xã hội
15	Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn mới: không phát sinh tăng.	Hộ	Không phát sinh	Không phát sinh	100	Đạt	Phòng Kinh tế
16	Phấn đấu duy trì và giữ vững 95% trở lên số hộ gia đình được công nhận và giữ vững danh hiệu gia đình văn hóa.	%	95	97,5	102,6	Vượt	Phòng Văn hóa - xã hội
17	Duy trì 95% trở lên khu dân cư được công nhận giữ vững danh hiệu khu dân cư văn hóa	%	95	97	102,1	Vượt	Phòng Văn hóa - xã hội

18	Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến mức độ toàn trình đủ điều kiện ước đạt 100%	%	100	100	100	Đạt	TTPVHCC
III	**Chỉ tiêu về môi trường (2 chỉ tiêu)**						
1	Tỷ lệ thu gom chất thải rắn sinh hoạt	%	80	80	100	Đạt	TTDVTH
2	Tỷ lệ dân số được sử dụng nước sạch, hợp vệ sinh	%	100	100	100	Đạt	Phòng Kinh tế
III	**Chỉ tiêu Quốc phòng – an ninh (5 chỉ têu)**						
17	Hoàn thành chỉ tiêu giao quân	%	100	100	100	Đạt	Công an, Quân sự
18	Phấn đấu kéo giảm tội phạm hình sự trên địa bàn ít từ 5%	%	5			Đạt	Công an xã
19	Thực hiện hoàn thành các nhiệm vụ trong Đề án 06	%				Vượt	Công an xã
20	Không để xảy ra cháy cấp II trở lên; tổ chức kiểm tra PCCC định kỳ 100% cơ sở thuộc quản lý					Đạt	Công an xã
21	Nhân rộng ít nhất 01 mô hình về an ninh trật tự					Đạt	Công an xã